

Số: 04/2021/QĐST-VDS

Yên Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Văn Đạng

Thư ký phiên họp: Ông Lâm Thái Hùng – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2020/TLST-VDS ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2021/QĐST-VDS ngày 20 tháng 4 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Vàng Thị D, sinh năm 1964; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Ly Thị M, sinh năm 1995; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Vàng Mí P; nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 20/11/2020, bản tự khai ngày 26/11/2020 và tại phiên họp người yêu cầu bà Vàng Thị D trình bày: Năm 2012 bà D có con trai là Vừ Mí S, sinh năm 1995 cùng trú tại thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang chung sống với chị Ly Thị M, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn L, xã L,

có tổ chức lễ cưới theo phong tục của địa phương, nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới chị Ly Thị M về chung sống với anh S ở tại thôn N, xã L. Quá trình chung sống anh S, chị M có với nhau được một con chung tên là Vừ Mí N, sinh ngày 01/7/2013. Đến tháng 6/2014 do có mâu thuẫn với anh S, nên chị M bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang sinh sống; đến tháng 7/2014 thì chị Ly Thị M bỏ nhà đi biệt tích. Từ khi chị M bỏ nhà ra đi, không có tin tức và báo về cho gia đình, không ai biết tung tích gì về chị M cũng như chị M không có liên lạc gì với gia đình, kể từ đó đến nay gia đình hai bên vẫn không ai có tin tức gì của chị M, gia đình tôi đã báo việc chị M bỏ đi với chính quyền địa phương và Công an xã L, mặc dù gia đình và chính quyền địa phương đã nhiều lần tổ chức tìm kiếm nhưng không biết hiện nay chị M ở đâu còn sống hay đã chết. Ngày 06 tháng 01 năm 2020 anh Vừ Mí S đã chết do lâm bệnh nặng. Đến nay chị M đã biệt tích được hơn 06 năm. Hiện nay cháu N còn nhỏ bố thì đã chết, mẹ thì bỏ đi, gia đình bà D hiện nay rất khó khăn về kinh tế nhưng vẫn phải nuôi cháu N ăn học, nhằm ổn định cuộc sống cũng như quyền lợi ích hợp pháp của cháu N. Do vậy bà D vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố chị M mất tích, đề nghị Tòa án xem xét quyết định.

Tại phiên họp Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền có ý kiến căn cứ vào các quy định của pháp luật đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Minh chấp nhận yêu cầu của bà Vàng Thị D, tuyên bố chị Ly Thị M, sinh năm 1995, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích, giao cháu Vừ Mí N cho bà Vàng Thị D tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành, về lệ phí, đề nghị Tòa án xem xét miễn lệ phí cho bà D theo quy định.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ việc theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết việc dân sự Tòa án đã yêu cầu đương sự và đã thu thập tài liệu, chứng cứ để làm cơ sở cho việc giải quyết việc dân sự đúng quy định của pháp luật, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và niêm yết công khai đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, việc giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân huyện Yên Minh là đảm bảo tuân thủ thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào các quy định của pháp luật đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Minh chấp nhận yêu cầu của bà Vàng Thị D, tuyên bố chị Ly Thị M, sinh năm 1995, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích; Về lệ phí: Miễn lệ phí cho bà Vàng Thị D; Chấp nhận ý kiến người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, giao cháu Vừ Mí N cho bà Vàng Thị D tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Ly Thị M, sinh năm 1995; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang nên đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Vàng Thị D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Bà Vàng Thị D có con trai là Vũ Mí S đã chung sống với chị M như vợ chồng và đã con chung với nhau, tuy hai người không có đăng ký kết hôn nhưng có tổ chức lễ cưới được họ hàng thừa nhận quá trình chung sống anh S chị M có mâu thuẫn dẫn đến chị M bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống tại thôn L, xã L từ tháng 6 năm 2014, đến tháng 7/2014 chị Ly Thị M tự bỏ nhà đi, không ai biết tung tích gì về chị M cũng như chị M không có liên lạc gì về với gia đình, kể từ đó đến nay gia đình hai bên vẫn không ai có tin tức gì của chị M, quá trình chị M biệt tích bà D và gia đình đã nhiều lần tổ chức tìm kiếm nhưng không biết hiện chị M ở đâu còn sống hay đã chết; đến ngày 06 tháng 01 năm 2020 anh Vũ Mí S đã chết do lâm bệnh nặng.

[3] Công an xã L, huyện Y xác nhận chị Ly Thị M, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang không có mặt tại địa phương nơi cư trú từ tháng 07 năm 2014.

[4] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà Vàng Thị D, Tòa án nhân dân huyện Yên Minh ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 10/2020/QĐ-TA ngày 01/12/2020 đối với chị Ly Thị M và niêm yết tại Trụ sở UBND xã L và thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang đồng thời đã được thông báo trên báo Công lý 03 số liên tiếp 102, 103, 104 ra các ngày 18, 23, 25/12/2020 và được phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 ngày liên tiếp vào hồi 17h 30 phút các ngày 22, 23, 24/12/2020.

[5] Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, Tòa án và gia đình vẫn không nhận được tin tức xác thực về việc chị Ly Thị M còn sống hay đã chết.

[6] Do vậy, yêu cầu của bà Vàng Thị D về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Ly Thị M, sinh năm 1995 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự và các Điều 387, 388 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[7] Về con chung: Bà Vàng Thị D xác nhận anh S và chị M có một con chung là cháu Vũ Mí N, sinh ngày 01/17/2013 hiện đang ở cùng với bà D, bà D đề nghị Tòa tiếp tục giao cháu N để bà D tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

[8] Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Bà Vàng Thị D không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[9] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Nhận thấy bà Vàng Thị D là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn lệ phí nên miễn nộp tiền lệ phí cho bà D theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 361, 369, 370, 371, 372, 387, 388 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Vàng Thị D: Tuyên bố chỉ Ly Thị M; sinh năm 1995; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích.

- Giao cháu Vừ Mí N, sinh ngày 01/7/2013 cho bà Vàng Thị D trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Vàng Thị D được miễn nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Vàng Thị D có quyền kháng cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Chi cục THADS huyện Yên Minh;
- Người yêu cầu;
- UBND xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký và đóng dấu)

Hoàng Văn Đạng